

TIỂU SỬ TÓM TẮT  
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI  
KHÓA XVI



1. Họ và tên thường dùng: **ĐINH NGỌC MINH**  
2. Họ và tên khai sinh: **ĐINH NGỌC MINH**  
    Các bí danh/tên gọi khác (nếu có): Không.  
3. Ngày, tháng, năm sinh: **03/5/1967.**                    4. Giới tính: **Nam.**  
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.  
6. Nơi đăng ký khai sinh: **Phường Đông Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.**  
7. Quê quán: **Phường Đông Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.**  
8. Nơi đăng ký thường trú: **Phòng 1602, Nhà chung cư 101 Láng Hạ, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội.**  
    Nơi ở hiện nay: **Như trên.**  
9. Dân tộc: **Kinh.**                    10. Tôn giáo: **Không.**  
11. Trình độ:  
    - Giáo dục phổ thông: **10/10 phổ thông.**    - Chuyên môn, nghiệp vụ: **Đại học chuyên ngành lâm nghiệp.**  
    - Học vị: **Thạc sĩ Quản lý công.**                    Học hàm: **Không.**  
    - Lý luận chính trị: **Cao cấp.**                    - Ngoại ngữ: **Anh trình độ C.**  
12. Nghề nghiệp hiện nay: **Công chức, Quản lý.**  
13. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: **Ủy viên chuyên trách Trung ương.**  
14. Nơi công tác: **Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội.**  
15. Ngày vào Đảng: **19/5/1998.**                    - Ngày chính thức: **19/5/1999.**  
    - Chức vụ trong Đảng: **Không.**  
    - Ngày ra khỏi Đảng (nếu có) : **Không.**  
Lý do ra khỏi Đảng: **Không.**  
16. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: **Không.**  
    - Tên tổ chức đoàn thể: **Không.**  
    - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: **Không.**  
17. Tình trạng sức khỏe: **Tốt.**  
18. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: **02 Bằng khen của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 01 Bằng khen của Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội; 03 Bằng khen của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; 20 Bằng khen của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; 01 Bằng khen của UBND thành phố Đà Nẵng.**  
19. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): **Không bị kỷ luật, không có án tích.**  
20. Là đại biểu Quốc hội khóa khóa XV.  
21. Là đại biểu Hội đồng nhân dân (nếu có): **Không .**

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

| Thời gian               | Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác<br>(Chính quyền, Đảng, đoàn thể)          |
|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| Từ 8/1986 đến 11/1987   | Bộ đội kho 715 Cục Hậu cần Hải Quân.                                                  |
| Từ 11/1987 đến 7/1992   | Sinh viên Trường Đại học Lâm nghiệp.                                                  |
| Từ 10/1992 đến 12/1993  | Cán bộ Vườn quốc gia Yokdon (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).                 |
| Từ 12/1993 đến 8/1999   | Chuyên viên Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Lắk.                                       |
| Từ 9/1999 đến 11/2005   | Chuyên viên Vụ Kinh tế nông nghiệp Bộ Kế hoạch và Đầu tư.                             |
| Từ 11/2005 đến 02/2021  | Phó Vụ trưởng Vụ Kinh tế nông nghiệp Bộ Kế hoạch và Đầu tư.                           |
| Từ 02/2021 đến 5/2021   | Phó Viện trưởng Viện Chiến lược phát triển Bộ Kế hoạch và Đầu tư.                     |
| Từ 5/2021 đến nay       | Ủy viên chuyên trách Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XV.                |
| Công tác Đảng, Đoàn thể |                                                                                       |
| Từ năm 2000 đến 2002    | Chi ủy Vụ Kinh tế nông nghiệp.                                                        |
| Từ 10/2019 đến 5/2021   | Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh, Cơ quan Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính). |